

Bản án số: 12/2019/HNGĐ-ST
Ngày 22-3-2019
V/v: Tranh chấp về ly hôn và nuôi
con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Vũ.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phan Ngọc Thạch;

Bà Thị A Mi Na.

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Quốc Việt, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên: Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 81/2019/TLST-DS, ngày 14 tháng 02 năm 2019 về “Tranh chấp về ly hôn và nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2019/QĐXX-ST, ngày 05 tháng 3 năm 2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị O, sinh năm 1987; cư trú tại: Tổ 9, ấp A, xã B, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh; có đơn xin xét xử vắng mặt.

Bị đơn: Anh Lê Văn L, sinh năm 1989; nơi cư trú cuối cùng: Tổ 9, ấp A, xã B, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh (đã bị Tòa án nhân dân huyện Tân Châu tuyên bố mất tích theo Quyết định số 08/2018/QĐST-VDS, ngày 26 tháng 12 năm 2018).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 13 tháng 02 năm 2019 và lời khai tại Tòa án nguyên đơn chị Lê Thị O **trình bày:** Chị và anh Lê Văn L chung sống vợ, chồng và đăng ký kết hôn ngày 28-8-2010 tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh. Trong quá trình chung sống, vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm nên dẫn đến gây gổ nhau thường xuyên, gia đình hai bên đã khuyên can, hàn gắn nhưng không có kết quả. Đến khoảng tháng 6-2016 anh L bỏ nhà đi đâu không

rõ tung tích, chị đã tìm kiếm nhiều nơi nhưng không tìm thấy và cũng không liên lạc được. Chị đã gửi đơn đến Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh yêu cầu tuyên bố anh L mất tích. Ngày 26-12-2018, Tòa án nhân dân huyện Tân Châu đã mở phiên họp quyết định tuyên bố anh Lê Văn L mất tích và cho đến nay cũng không thấy anh L trở về. Nay chị O yêu cầu xin ly hôn với anh L.

Về con chung: Chị O khai có 01 con chung tên Lê Hoàng Tùng L1, sinh ngày 19-10-2010 đang sống với chị. Chị O yêu cầu được tiếp tục nuôi con, không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị O không yêu cầu giải quyết.

Anh Lê Văn L đã bị tuyên bố mất tích theo Quyết định số 08/2018/QĐST-VDS, ngày 26 tháng 12 năm 2018, của Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh và từ đó đến nay không thấy anh L trở về hoặc có tin tức gì của anh.

Tại phiên tòa hôm nay, chị O có đơn xin xét xử vắng mặt.

Ý kiến của vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh:

- Về tố tụng: Thẩm phán từ thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ và đưa vụ án ra xét xử đảm bảo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Chị O thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình.

- Về nội dung: Chị O và anh L chung sống vợ, chồng và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Anh L bỏ nhà đi từ khoảng tháng 6-2016 không rõ địa chỉ và chị O đã có đơn yêu cầu tuyên bố mất tích, ngày 26-12-2018 Tòa án nhân dân huyện Tân Châu đã tuyên bố anh L mất tích và cho đến nay không thấy anh L trở về. Do đó, chị O yêu cầu xin ly hôn với anh L là có căn cứ, nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận; đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, thấy rằng:

[1] Về tố tụng: Chị O là nguyên đơn trong vụ án vắng mặt, nhưng chị đã thực hiện đúng, đầy đủ các thủ tục đảm bảo cho việc xét xử vắng mặt theo quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Chị Lê Thị O và anh Lê Văn L chung sống vợ, chồng và đăng ký kết hôn ngày 28-8-2010 tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ.

Trong quá trình chung sống, giữa anh L và chị O phát sinh nhiều mâu thuẫn, mà nguyên nhân do tính tình không phù hợp, không tin tưởng nhau nên vợ, chồng

thường xuyên cãi vã, gia đình đã nhiều lần khuyên can, nhưng tình cảm giữa hai người không hàn gắn được. Khoảng tháng 6-2016 anh L bỏ nhà đi đâu không rõ tung tích, chị O đã nhiều lần tìm kiếm nhưng không có kết quả, ngày 12-7-2018 chị O làm đơn gửi đến Tòa án nhân dân huyện Tân Châu yêu cầu tuyên bố mất tích đối với anh L. Ngày 26-12-2018, Tòa án nhân dân huyện Tân Châu mở phiên họp tuyên bố anh L mất tích theo Quyết định số 08/2018/QĐST-VDS và cho đến nay không thấy anh L trở về. Xét việc chị O yêu cầu xin ly hôn với anh L là có căn cứ nên chấp nhận.

[3] Về con chung: Giao cháu Lê Hoàng Tùng L1, sinh ngày 19-10-2010 cho chị O trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận chị O không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con.

Anh Lê Văn L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở.

[4] Về tài sản chung, nợ chung chị O không yêu cầu giải quyết.

[5] Tiền tạm ứng án phí; nghĩa vụ nộp án phí dân sự sơ thẩm được xử lý theo quy định tại Điều 144, 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự; điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của UBTVQH 14.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 2 Điều 68 Bộ luật Dân sự.

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị O về việc yêu cầu xin ly hôn. Chị Lê Thị O được ly hôn với anh Lê Văn L.

2. Về con chung: Giao cháu Lê Hoàng Tùng L1, sinh ngày 19-10-2010 cho chị O trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận chị O không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con.

Anh Lê Văn L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở.

3. Về tài sản chung, nợ chung chị Lê Thị O không yêu cầu giải quyết.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Lê Thị O **phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng)** án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0026485, ngày 14-02-2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh; chị O đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh. Đương sự vắng mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày Tòa án niêm yết bản án tại Ủy ban nhân dân xã, phường nơi đương sự cư trú.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV-TAND T. Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Châu;
- Chi cục THADS huyện Tân Châu;
- Các đương sự;
- UBND xã B;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN -CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trần Quốc Vũ

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

HỘI THẨM NHÂN DÂN

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

